TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 97/2019/QĐST-HNGĐ	*Sông Công, ngày 30 tháng 7 năm 2019*

QẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 114/2019/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Q, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn Đ, xã C, huyện C, tỉnh Hải Dương

Bị đơn: Anh Phạm Văn K, sinh năm 1976

Địa chỉ: Xóm Đ, xã T, Tp S, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 146, 147, 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55; 57; 58, Điều 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị Qết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Q định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Q và anh Phạm Văn K.

2.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Q và anh Phạm Văn K đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung là Phạm Tuấn L, sinh ngày 19/6/2011; Phạm Việt Cường, sinh ngày 18/3/2013. Khi ly hôn chị Q và anh K thỏa thuận: Chị Q được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Phạm Tuấn L; anh Phạm Văn K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Phạm Việt C, cho đến khi hai con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác. Hai bên có Qền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên không yêu cầu, Tòa án không giải Qết

- Về tài sản chung, nợ chung, tài sản cho vay: Không có, không yêu cầu Tòa án giải Qết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Q tự nguyện nộp 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, hoàn trả chị Q 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0007730 ngày 10 tháng 7 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sông Công, Thái Nguyên.

3.Qết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh TN;
-VKSND TPSCTN;
-THADS TPSCTN;
-Các đương sự;
-UBND xã Tân Quang, TPSCTN;
-Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Bình